

Số: /QĐ-UBND

TP. Kon Tum, ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

**Phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch
Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, nhiệm kỳ 2021-2026**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 9 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: (1) số 37/2014/NĐ-CP, ngày 05 tháng 5 năm 2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã thành phố thuộc tỉnh;(2) số 108/2020/NĐ-CP, ngày 14 tháng 9 năm 2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-UBND, ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Căn cứ Quyết định số 298/QĐ-UBND, ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê chuẩn kết quả bầu Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực Thành ủy Kon Tum và xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân-Ủy ban nhân dân thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố; lãnh đạo toàn diện và điều hành công việc của Ủy ban nhân dân thành phố, các Ủy viên Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc trọng tâm, quan trọng, phức tạp, những vấn đề có tính dài hạn trên các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phân công các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước, điều hành giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố trong từng ngành, lĩnh vực công tác của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum.

3. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố làm nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; kịp thời báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố hoặc tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố những công việc quan trọng, cần thiết hoặc vượt thẩm quyền. Những công việc liên quan đến các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố khác thì chủ động cùng phối hợp giải quyết; trường hợp có ý kiến khác nhau thì Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đang phụ trách giải quyết công việc đó báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét cho ý kiến.

4. Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm cá nhân về công tác của mình trước Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời, cùng các Ủy viên khác của Ủy ban nhân dân thành phố chịu trách nhiệm tập thể về hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố trước Hội đồng nhân dân thành phố, Thành ủy Kon Tum, Chủ tịch UBND tỉnh và Lãnh đạo UBND tỉnh.

5. Trong phạm vi các lĩnh vực, nội dung công tác được phân công tại Điều 2 Quyết định này, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm và quyền hạn:

a) Thực hiện công tác quản lý nhà nước, điều hành, giải quyết công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đối với các ngành, lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách.

b) Theo dõi, chỉ đạo: (i) Các tổ chức Hội tương ứng với các cơ quan, đơn vị được giao phụ trách; (ii) Các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch thuộc ngành, lĩnh vực được phân công. Làm Người đứng đầu các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Tổ giúp việc, Tổ chức tư vấn hoặc phối hợp liên ngành... của các lĩnh vực, đơn vị được giao phụ trách (*trừ trường hợp cấp có thẩm quyền yêu cầu Người đứng đầu phải là Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố*).

c) Quyết định và xử lý các vấn đề liên quan đến xử phạt vi phạm hành chính, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách.

6. Khi Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố vắng mặt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền một Phó Chủ tịch thay mặt Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố điều hành công tác của Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Các nội dung, công việc tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố thảo luận, cho ý kiến:

a) Các nội dung trình Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố.

b) Chủ trương phân bổ kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm chưa được phân bổ chi tiết cho các đơn vị, địa phương; phân bổ kinh phí ngoài dự toán ngân sách thành phố hằng năm.

c) Những vấn đề, nội dung quan trọng, nhạy cảm về kinh tế - xã hội, quốc phòng- an ninh, trật tự, an toàn xã hội và tôn giáo theo đề nghị của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố.

d) Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố theo lĩnh vực được giao phụ trách, cho ý kiến trước đối với các nội dung tại Điểm a, b, c khoản 7 Điều này trước khi trình tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

1. Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Thanh Môn

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 29, Điều 57 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; lãnh đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Trực tiếp thực hiện công tác quản lý nhà nước và giải quyết công việc của các phòng, ban, ngành, lĩnh vực gồm:

- Quy hoạch¹, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; Dự toán ngân sách nhà nước hằng năm; Ngân sách; Cụm công nghiệp- Tiểu thủ công nghiệp. Riêng đối với việc quyết định chủ trương đầu tư các công trình, dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố: Giao cho Hội đồng thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối nguồn vốn thành phố (*có Quyết định thành lập riêng*) tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định đầu tư theo đúng trình tự thủ tục của Luật Đầu tư công.

- Công an; Quân sự; Nội vụ; Ngoại vụ; Thanh tra; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Quản lý đô thị².

c) Giữ mối quan hệ công tác với Thường trực Thành ủy.

d) Theo dõi, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách. Phụ trách, theo dõi địa bàn xã, phường Hòa Bình, Quang Trung, Duy Tân, Quyết Thắng, Thống Nhất.

2. Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Dương Thị Hạnh

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước và giải quyết công việc của các phòng, ban, ngành, lĩnh vực gồm: Văn

¹. Kế cả quy hoạch đô thị.

². Lĩnh vực: Quy hoạch, Đầu tư xây dựng, Thu hút đầu tư, dịch vụ công ích, an toàn giao thông (Lâm Trường ban an toàn giao thông thành phố).

phòng HĐND - UBND thành phố; Lao động- Thương binh và Xã hội; Bảo hiểm xã hội; Tài chính-Kế hoạch (*trừ các lĩnh vực do Chủ tịch UBND thành phố trực tiếp chỉ đạo*); lĩnh vực xúc tiến đầu tư; Thuế; Thống kê; Tư pháp;

- Công tác đấu giá quyền sử dụng đất.

- Công tác vay vốn giải quyết việc làm của các tổ chức, cá nhân liên quan đến Chi nhánh Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh.

b) Giữ mối quan hệ với các cơ quan tham mưu giúp việc Thành ủy.

d) Theo dõi, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách. Phụ trách, theo dõi địa bàn xã, phường Nguyễn Trãi, Trần Hưng Đạo, Trường Chinh, Chư Hreng, Vinh Quang.

3. Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Ngọc Định

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước và giải quyết công việc của các phòng, ban, ngành, lĩnh vực: Văn hóa và Thông tin; Văn hóa- Thể thao- Du lịch và Truyền thông; Giáo dục và Đào tạo; Dân tộc; Y tế.

Công tác Đô thị, Xây dựng, Giao thông vận tải, Trật tự an toàn giao thông (*trừ các nội dung do Chủ tịch UBND thành phố trực tiếp chỉ đạo*).

b) Giữ mối quan hệ Mặt trận, các đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp.

c) Theo dõi, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách. Phụ trách, theo dõi địa bàn xã, phường Đăk Cấm, Đăk Blà, Ngô Mây, Đoàn Kết, Lê Lợi.

4. Thành ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Dương Anh Hùng

a) Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước và giải quyết công việc của các phòng, ban, ngành, lĩnh vực: Tài nguyên - Môi trường; Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các công trình, dự án trên địa bàn thành phố; lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Lâm nghiệp; Khoa học và Công nghệ; thương mại; công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp; Phòng chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự

b) Giữ mối quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố; các Ban Hội đồng nhân dân thành phố; Tòa án nhân dân thành phố; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố.

d) Theo dõi, các cơ quan, đơn vị thuộc ngành, lĩnh vực được phân công phụ trách. Phụ trách, theo dõi địa bàn xã, phường: Ia Chim, Đăk Năng, Đăk Rơ Wa, Thắng Lợi, Ngok Bay, Kroong.

Điều 3. Căn cứ tình hình thực tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét điều chỉnh việc phân công công việc của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch

Ủy ban nhân dân thành phố để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn chung của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc trực tiếp xử lý các nhiệm vụ đã phân công cho các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (*nếu cần thiết*).

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 5. Thành viên Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;
- TT. Thành ủy (b/c);
- TT. HĐND thành phố (b/c);
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy;
- Các Ban HĐND thành phố;
- UBMTTQVN và các tổ chức CTXH TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Đảng ủy các xã, phường;
- Lãnh đạo và chuyên viên Văn phòng;
- Trung tâm VH-TT-DL&TT TP (đưa tin);
- Lưu: VT, TH,

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Môn